

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ A
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2020/HSST
Ngày: 28-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A, TỈNH B

- Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn H

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Đoàn Cát Nh.

2/ Ông Hồ Xuân D.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình D – Là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Th – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2020/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST-HS ngày 14/5/2020, đối với các bị cáo:

Họ và tên bị cáo thứ nhất: Trần Quốc Đ sinh ngày 08/8/1984 tại thị xã A, tỉnh B; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: Thôn Th, xã Nh, thị xã A, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc T sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị N sinh năm 1958; có vợ chị Ung Thị Minh K và 02 người con tên Trần Quốc T sinh năm 2006, Trần Ngọc Ái V sinh năm 2016; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Ngày 04/8/2017, Trần Quốc Đ bị Công an thị xã A xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” với số tiền 1.500.000đ, đã nộp phạt xong. Ngày 03/3/2020, bị cáo phạm tội bị bắt quả tang, tạm giữ đến ngày 12/3/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Họ và tên bị cáo thứ hai: Nguyễn Văn H sinh ngày 20/6/1989 tại thị xã A, tỉnh B; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: Thôn Th, xã Nh, thị xã A, tỉnh B; nghề

nghề: Thợ hồ; trình độ học vấn: 08/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Mộng L sinh năm 1964; có vợ chị Nguyễn Thị Mộng H sinh năm 1992 và 01 người con tên Nguyễn Phước H sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; ngày 03/3/2020, Nguyễn Văn H phạm tội bị bắt quả tang, tạm giữ đến ngày 12/3/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Họ và tên bị cáo thứ ba: Phạm Minh Kh sinh ngày 23/4/1984 tại thị xã A, tỉnh B; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: Thôn Th, xã Nh, thị xã A, tỉnh B; nghề nghiệp: Lái xe ô tô tải; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Minh Đ sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị H sinh năm 1959; có vợ chị Trương Thị Như Q sinh năm 1985 và 01 người con tên Phạm Trương Bảo Ng sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; ngày 03/3/2020, Phạm Minh Kh phạm tội bị bắt quả tang, tạm giữ đến ngày 12/3/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Họ và tên bị cáo thứ tư: Bùi Thế Hoàn Th sinh ngày 20/9/1988 tại thị xã A, tỉnh B; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã Nh, thị xã A, tỉnh B; hiện trú tại: Thôn Th, xã Nh, thị xã A, tỉnh B; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Thế Nh sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị H sinh năm 1966; có vợ chị Nguyễn Thị Mỹ K sinh năm 1990 và 02 người con tên Bùi Nguyễn Lê Đ sinh năm 2013 và Bùi Nguyễn Duy Đ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; ngày 03/3/2020, Nguyễn Văn H phạm tội bị bắt quả tang, tạm giữ đến ngày 12/3/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn T sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Nh, thị xã A, tỉnh B, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 02/3/2020, Trần Quốc Đ, Nguyễn Văn H, Phạm Minh Kh, Bùi Thế Hoàn Th rủ nhau đánh bài dưới hình thức “Binh xập xám” tại Lò gạch bỏ hoang thuộc thôn Th, xã Nh, thị xã A, tỉnh B. Cả nhóm sử dụng bộ bài tây 52 lá chia đều cho 04 người; người chơi xếp bài của mình thành 03 chi: Chi đầu gồm 03 lá bài, chi giữa và chi cuối mỗi chi 05 lá bài. Sau đó 04 người chơi đồng loạt lật bài để phân thắng thua. Nếu có 05 lá bài liên tiếp và đồng vị (cùng nước rô hoặc cơ...) gọi là thùng phá sảnh; 04 lá bài giống nhau gọi là “Tứ quý”; 03 lá bài giống nhau cùng với 02 lá bài khác giống nhau gọi là “Cù lũ”; 05 lá bài khác nhau mà đồng vị gọi là

“Thùng”; 05 lá bài liên tiếp không đồng vị gọi là “Sảnh”; 03 lá bài giống nhau mà không có 02 lá bài giống nhau đi kèm gọi là “Xám”; 02 lá bài giống nhau gọi là “Đôi”; có 02 đôi trong một chi gọi là “Dách”; các lá bài lẻ trong một chi gọi là “Mậu thầu”. Bài của người nào có “Thùng phá sảnh”, “Tứ quý”, Ba cái thùng”, “Ba cái sảnh” được gọi là “Mậu binh”. Trường hợp 04 người chơi không ai có “Mậu binh” thì “Cù lũ” là lớn nhất, tiếp đến là “Thùng” “Sảnh” “Xám” “Đôi” “Mậu thầu”. Nếu bài người nào lớn nhất thì thắng 75.000đ; người có bài lớn thứ hai thắng 25.000đ; bài người nào nhỏ nhất thua 75.000đ; bài người nào nhỏ thứ ba thua 25.000đ. Chiều bạc đánh liên tục, đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 03/3/2020 thì bị Công an thị xã A phối hợp với Công an xã Nh bắt quả tang.

Tang vật thu giữ tại chiều bạc, gồm: Tiền mặt 5.100.000đ; 02 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng) được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A, tỉnh B.

Ngoài ra, Công an thị xã A còn thu giữ của các bị cáo Trần Quốc Đ 2.600.000đ, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S mà đen, 01 xe mô tô hiệu Dream biển kiểm soát 77M6-1708; Nguyễn Văn H 4.970.000đ, 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 77F1-005.50; Phạm Minh Kh 01 điện thoại di động Samsung mà đen, 01 điện thoại di động Samsung A6 mà vàng, 01 xe mô tô hiệu Dream biển kiểm soát 77M4-1869; Bùi Thế Hoàn Th 4.300.000đ, 014 điện thoại di động hiệu Oppo mà đỏ. Các bị cáo không dùng số tài sản này vào mục đích đánh bạc, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra xử lý trả lại cho các chủ sở hữu.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKSAN ngày 11/03/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A truy tố bị cáo các bị cáo Trần Quốc Đại, Nguyễn Văn H, Phạm Minh Kh, Bùi Thế Hoàn Th về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã A vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự:* Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt các bị cáo Trần Quốc Đ, Nguyễn Văn H, Phạm Minh Kh, Bùi Thế Hoàn Th mỗi bị cáo từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.100.000đ; tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng).

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát

viên. Tại lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Quốc Đ, Nguyễn Văn H, Phạm Minh Kh, Bùi Thế Hoàn Th khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 02/3/2020 tại Lò gạch bỏ hoang thuộc thôn Th, xã Nh, thị xã A, tỉnh B, các bị cáo Trần Quốc Đ, Nguyễn Văn H, Phạm Minh Kh, Bùi Thế Hoàn Th cùng nhau đánh bạc dưới hình thức “Bình xập xám” được thua bằng tiền. Các bị cáo tham gia đánh bạc liên tục đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 03/3/2020 thì bị Công an thị xã A phối hợp với Công an xã Nh bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc 5.100.000đ và 02 bộ bài tây 52 lá. Ngoài ra, Công an thị xã A còn thu giữ của Trần Quốc Đ 2.600.000đ, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S mà đen, 01 xe mô tô hiệu Dream biển kiểm soát 77M6-1708; thu giữ của Nguyễn Văn H 4.970.000đ, 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 77F1-005.50; thu của Phạm Minh Kh 01 điện thoại di động Samsung mà đen, 01 điện thoại di động Samsung A6 mà vàng, 01 xe mô tô hiệu Dream biển kiểm soát 77M4-1869 và thu giữ của Bùi Thế Hoàn Th 4.300.000đ, 01 điện thoại di động hiệu Oppo mà đỏ.

[3] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo Trần Quốc Đ, Nguyễn Văn H, Phạm Minh Kh, Bùi Thế Hoàn Th đánh bạc với hình thức bình “Xập xám” được thua bằng tiền, số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 5.100.000đ. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[4] Các bị cáo là những công dân đã trưởng thành, có khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Các bị cáo nhận thức được rằng hành vi đánh bạc trái phép

dưới bất kỳ hình thức nào đều bị Nhà nước nghiêm cấm. Nhưng vì mục đích thu lợi bất chính mà các bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trị an ở địa phương, ảnh hưởng đến cuộc sống của chính mỗi gia đình và là một trong những tệ nạn xã hội đã xâm phạm đến nếp sống văn minh, lành mạnh của cộng đồng dân cư.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Trần Quốc Đ, Nguyễn Văn H, Phạm Minh Kh, Bùi Thế Hoàn Th không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thần khẩn khai báo được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Xét thấy các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên không cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt có điều kiện cũng đủ tính giáo dục, răn đe và công tác đấu tranh phòng ngừa chung.

[7] Xử lý vật chứng:

- Số tiền 5.100.000đ thu giữ tại chiếu bạc, đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách nhà nước;

- 02 bộ bài tây 25 lá đã qua sử dụng, đây là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

[8] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A xác định số tài sản thu giữ của các bị cáo Trần Quốc Đ, Nguyễn Văn H, Phạm Minh Kh, Bùi Thế Hoàn Th không dùng vào mục đích đánh bạc, nên đã xử lý trả lại cho các chủ sở hữu là đúng quy định, nên Tòa không xem xét.

[9] Căn cứ theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo Trần Quốc Đ, Nguyễn Văn H, Phạm Minh Kh, Bùi Thế Hoàn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố các bị cáo Trần Quốc Đ, Nguyễn Văn H, Phạm Minh Kh, Bùi Thế Hoàn Th phạm tội “Đánh bạc”.

* Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Quốc Đ 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ được tính trừ 09 (chín) ngày tạm giữ được quy đổi là 27 (hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ. Buộc bị cáo Trần Quốc Đ còn phải chấp hành hình phạt 11 (mười một) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ được tính trừ 09 (chín) ngày tạm giữ được quy đổi là 27 (hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H còn phải chấp hành hình phạt 11 (mười một) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Xử phạt bị cáo Phạm Minh Kh 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ được tính trừ 09 (chín) ngày tạm giữ được quy đổi là 27 (hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ. Buộc bị cáo Phạm Minh Kh còn phải chấp hành hình phạt 11 (mười một) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Xử phạt bị cáo Bùi Thế Hoàn Th 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ được tính trừ 09 (chín) ngày tạm giữ được quy đổi là 27 (hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ. Buộc bị cáo Bùi Thế Hoàn Th còn phải chấp hành hình phạt 11 (mười một) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Trần Quốc Đ, Nguyễn Văn H, Phạm Minh Kh, Bùi Thế Hoàn Th cho UBND xã Nh, thị xã A, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Trần Quốc Đ, Nguyễn Văn H, Phạm Minh Kh, Bùi Thế Hoàn Th do các bị cáo không có thu nhập ổn định.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.100.000đ (năm triệu một trăm nghìn đồng);

- Tịch thu, tiêu hủy 02 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng).

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 26/5/2020).

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Trần Quốc Đ, Nguyễn Văn H, Phạm Minh Kh, Bùi Thế Hoàn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

* Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.”

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B (để b/c);
- VKSND thị xã A;
- Sở Tư pháp tỉnh B;
- Cơ quan THA thị xã A;
- Cơ quan THA tỉnh B;
- Chi cục THADS thị xã A
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Thái Văn Hà